

Số: 1092/2024/QĐST-HNGĐ

Đông Đa, ngày 06 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1020/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2024 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu:***

- **Anh Hoàng Minh T, sinh 1982;** ĐKNKTT: Tổ 18A (nay là tổ B), phường L, quận Đ, Hà Nội; Nơi cư trú: Số nhà B, ngõ A ngách B Pháo Đài L, tổ B (cũ là tổ A), phường L, quận Đ, Hà Nội.

- **Chị Hạ Thu Q, sinh 1983;** ĐKNKTT: Số D H, phường H, quận H, Hà Nội; Nơi cư trú: Số nhà B, ngõ A ngách B Pháo Đài L, tổ B (cũ là tổ A), phường L, quận Đ, Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Hoàng Minh T và chị Hạ Thu Q đăng ký kết hôn ngày 10/10/2007 tại UBND phường H, quận H, Hà Nội. Anh chị chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Nay anh T, chị Q xác định tình cảm vợ chồng không có khả năng đoàn tụ nên xin thuận tình ly hôn. Xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự

nguyện, phù hợp pháp luật nên chấp nhận yêu cầu của anh chị, cho anh chị được thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và Gia đình.

[2] *Về con chung*: Anh chị có 02 con chung là cháu Hoàng Tuấn N, sinh ngày 26/8/2008 và cháu Hoàng Tuấn Gia V, sinh ngày 04/12/2011. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung. Anh T1 cấp dưỡng nuôi con chung với mức cấp dưỡng là 5.000.000 đồng/01 con/01tháng, kể từ tháng 12/2024.

[3] *Về tài sản chung, nhà ở*: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Không có.

[5] *Về lệ phí*: Anh Hoàng Minh T và chị Hạ Thu Q phải chịu lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm. Anh T1 tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Minh T và chị Hạ Thu Q.

- *Về con chung*: Chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Hoàng Tuấn N, sinh ngày 26/8/2008 và cháu Hoàng Tuấn Gia V, sinh ngày 04/12/2011. Anh T1 cấp dưỡng nuôi con chung với mức cấp dưỡng 5.000.000 đồng//01 con/01 tháng đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc có sự thỏa thuận thay đổi khác.

Anh Hoàng Minh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nhà ở*: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có.

**2. Về lệ phí**: Anh Hoàng Minh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0065416 ngày 15/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. Anh T1 đã nộp đủ lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận Đ;
- Chi cục THA dân sự quận Đ;
- UBND phường H, quận H, thành phố H (GCN kết hôn số 78 ngày 10/10/2007);
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị An**